

Bản án số: 310/2020/HS-PT

Ngày: 22/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Hạnh;
Ông Nguyễn Vũ Đông.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Ngọc Tân, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 22 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLHS-PT ngày 02 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo Phàn Lao L. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

1. Bị cáo có kháng cáo: Phàn Lao L, Tên gọi khác: Không; sinh năm 1996 tại Phong Thổ, Lai Châu; Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phàn Chin K, sinh năm 1970; Con bà: Phàn Tả M, sinh năm 1977; Tiền sự, tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Lai Châu. (có mặt).

2. Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định của Tòa án: Ông Nguyễn Công Hưởng, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp Pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu.(có mặt).

3. Người bị hại: Bà Phàn San M, sinh năm 1951. Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu. (đã chết).

4. *Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có kháng cáo, kháng nghị:* Ông Tần Văn Khai, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Bản T, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt).

5. *Người phiên dịch:* Ông Tần Kim Mìn; địa chỉ công tác: Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh Lai Châu - Phố Quyết Thắng 1, phường Quyết Thắng, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 20/6/2019, Phàn Lao L đi bộ từ nhà lên nương lúa của gia đình ở khu vực Bồi Bài, thuộc địa phận Bản T để hái dưa ăn. Đến nơi, L hái được hai quả dưa, sau khi ăn xong L đi bộ theo đường mòn về nhà. Khi đến ngã ba đường mòn, L nhìn thấy bà Phàn San M ở cùng bản đang cầm 01 chiếc ô màu vàng, xanh, đỏ, đeo một chiếc túi vải màu trắng có sọc đen, đứng cách L khoảng 30 mét. Nghĩ đến việc khoảng 03 tuần trước, bà M có đến nhà L nói về việc nghi ngờ L là người trộm cắp kết sắt của nhà anh Phàn Lao S, nên L nảy sinh ý định đánh chết bà M. L đi đến vị trí bà M đang đứng, dùng tay phải đâm một phát vào vùng ngực bà M, làm bà M ngã ngửa ra phía sau, ô và một chiếc dép tô ong của bà M văng ra bên cạnh. Thấy mắt bà M vẫn mở, nhưng không nói được, L dùng tay phải cầm vào cổ áo, tay trái cầm vào bắp tay trái bà M kéo xuống khe nước cạn ngay bên cạnh, để tránh bị mọi người phát hiện. Khi kéo bà M xuống khe cạn, bà M nằm ngửa, đầu quay lên trên núi, chân quay xuống phía bản. L dùng hai tay cầm hai cổ tay bà M để kéo xuống phía dưới nhưng không được, nên cầm vào hai cổ chân kéo bà M xuống phía dưới khoảng 01 mét có bụi cây chuối mọc che kín khe cạn, L đi lên phía trên đầu bà M, dùng tay phải nhặt một hòn đá to bằng chiếc bát tô đập một phát vào giữa hai lông mày bà M, làm hòn đá rơi ra bên cạnh. Sau đó, L đi ra phía bên trái của bà M thì bị trượt chân ngã, do dùng tay chống nên bị đá cắt và bị thương ở khuỷu tay phải. L đứng dậy, tiếp tục dùng tay phải đâm liên tiếp hai phát vào vùng ngực bà M. Đâm xong, L lại đi lên phía trên đầu bà M, dùng tay phải nhặt 01 hòn đá to bằng bát ăn cơm, dơ lên ném mạnh vào mặt bên phải bà M, rồi tiếp tục nhặt một hòn đá khác cũng to khoảng bằng bát ăn cơm, ném từ trên xuống vào vùng mặt bên phải bà M. Thấy máu ở mắt bà M chảy ra và bà M vẫn còn thở, nên L dùng hai tay bê tiếp 01 hòn đá có kích thước dài khoảng 30cm, rộng khoảng 20cm, dày khoảng 10cm ở phía bên trái của L, dơ cao lên ngang đầu ném mạnh vào vùng ngực của bà M. Khi ném xong, không thấy bà M thở nữa, biết là bà M đã chết, L lấy một nắm đất thả vào chỗ mắt bà M đang chảy máu, rồi đi xuôi theo khe cạn một đoạn, đi lên nương sắn về nhà. Khi về đến nhà, L thấy em gái là Phàn Lở M đang ở nhà, một lúc sau có Phàn Phủ Khoa ở cùng bản và Chèo Lao S ở nhà ở xã Vàng Ma Chải và Phàn Lao U là em trai của L đến. L bảo Phàn Phủ Khoa đi ra phía sau nhà, lấy một ít lá cây đắp vào vết thương ở khuỷu tay cho L, rồi bảo Phàn Lao U đi lấy một mảnh vải màu cam từ chiếc áo cũ, xé ra băng bó vết thương cho L. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi L đang ở nhà, nghe tin bà Phàn San M đã chết, do sợ bị phát hiện, bắt giữ nên L bỏ trốn sang Trung Quốc. Đến ngày 27/6/2019, L về nhà thì bị bắt giữ.

Kết quả xem xét dấu vết trên thân thể Phàn Lao L hồi 19 giờ 30 phút ngày 27/6/2019, phát hiện: Ngay mồm khuỷu tay phải có 01 vết thương nằm ngang so với trục cơ thể, kích thước 4,3cm x 0,7cm, vết thương đang đóng vảy, chiều hướng khó xác định.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 34/BKL-TTPY ngày 02/8/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Lai Châu, kết luận: Nguyên nhân chết do mất máu cấp, suy hô hấp cấp không hồi phục hậu quả của đa chấn thương; Cơ chế chết: Ngoại lực tác động -> Đa chấn thương -> trụy tuần hoàn, suy hô hấp -> tử vong; Thời gian chết: Trong khoảng 12 giờ đến 24 giờ; Vật gây thương tích: Vật tày diện giới hạn.

Tại Bản kết luận giám định số 3611/CO9-TT3 ngày 01/7/2019 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận về đối tượng giám định: Phàn Lao L là người để lại dấu vết trên chiếc áo dài tay, cao cổ màu cam và chiếc túi màu trắng kẻ sọc đen (thu giữ trên người bị hại trong quá trình khám nghiệm tử thi).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ một số vật chứng: 01 chiếc vòng bằng kim loại màu trắng; 01 đôi dép tổ ong; cán ô và đầu ô vải có màu xanh, đỏ, vàng; 01 điện thoại đã bị vỡ mất màn hình; 03 viên đá; áo vải dài tay, quần; 01 chiếc túi vải;

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu, quyết định: Tuyên bố bị cáo Phàn Lao L phạm tội “Giết người”; Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Phàn Lao L tù Chung thân, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2019. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/11/2019, bị cáo Phàn Lao L có đơn kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phàn Lao L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận, ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Bị cáo Phàn Lao L bị Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt: tù Chung thân là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên quyết định bản án sơ thẩm đối với bị cáo Phàn Lao L.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Phan Lao L có quan điểm: Việc bị cáo bị xử phạt về tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ văn hóa thấp, tuổi đời còn trẻ nên thiếu hiểu biết pháp luật, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, quá trình điều tra thành khẩn nhận tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức tù có thời hạn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[2]. *Về hành vi phạm tội:* Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Lao L khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể của bị cáo; Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản thực nghiệm điều tra; Bản ảnh hiện trường và bản ảnh tử thi; sơ đồ hiện trường; vật chứng thu giữ; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 20/6/2019, tại khu vực Bồi Bài thuộc địa phận Bản T, xã S, huyện T, tỉnh Lai Châu. Do bức tức, vì trước đó bị bà Phan San M nghi ngờ mình trộm cắp tài sản, nên Phan Lao L đã giết bà Phan San M, bằng cách: Dùng tay nắm vào ngực 03 phút, dùng 03 hòn đá đập, ném vào vùng mặt, ngực của bà Phan San M. Hậu quả làm bà Mất mát máu cấp, suy hô hấp cấp không hồi phục vì đa chấn thương do ngoại lực tác động, trụ tuần hoàn, suy hô hấp, dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Phan Lao L đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xử phạt về tội: “Giết người”, với tình tiết định khung: “có tính chất côn đồ”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống và giao tiếp trong xã hội, Phan Lao L dùng tay nắm vào ngực 03 phút, dùng 03 hòn đá đập, ném vào vùng mặt, ngực của bà Phan San M, hậu quả làm bà Mất tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường tính mạng của người khác, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn khi quay về nhà mới bị bắt giữ. Do đó, cần giành cho bị cáo mức hình phạt thật nghiêm khắc, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm này. Mặc dù, sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, người dân tộc thiểu số, nên được cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, với hành vi giết người đặc biệt nghiêm trọng nêu trên. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, hành vi, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo Phàn Lao L với mức hình phạt tù Chung thân là phù hợp, nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo*: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày từ trước đến nay không vi phạm pháp luật gì; nhân thân không có tiền án, tiền sự; sống ở vùng sâu, vùng xa; là người dân tộc thiểu số; không hiểu biết pháp luật; lần đầu phạm tội; gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Xét thấy, những căn cứ bị cáo đưa ra đã được cấp sơ thẩm cân nhắc, xem xét. Ngoài tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Mặt khác, như đã nêu trên, hành vi giết người của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là thỏa đáng. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Quan điểm của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa tại phiên tòa: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở, nên không được chấp nhận.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên tòa: Đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm là có cơ sở, được chấp nhận.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận. Xét thấy, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên cần miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

[8] *Về Quyết định khác*: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phàn Lao L.
2. Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 31/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phàn Lao L: Tù Chung thân, về tội: “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2019.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Phàn Lao L.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cục THADS tỉnh Lai Châu;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo Lở (qua Trại tạm giam);
- Đại diện bị hại;(theo địa chỉ)
- Lưu HS; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Đặng Đình Lực